

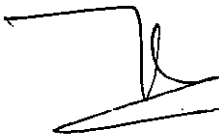
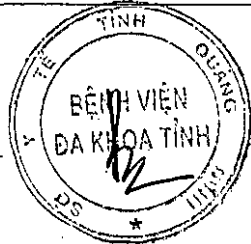
SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

-----o0o-----



**QUY TRÌNH
KIỂM SOÁT RỦI RO**

Mã hiệu: QT HT-05
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 14/11/2022

Trách nhiệm	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt
Chức vụ	Phụ trách phòng QLCL	Phó Chủ tịch Hội đồng QLCL	Giám đốc
Chữ ký			
Họ và tên	Đào Huệ Lan	Vũ Anh Tuấn	Nguyễn Bá Việt

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã: QT HT-05
	KIỂM SOÁT RỦI RO	Lần BH: 01
		Ngày hiệu lực: 01/11/2022
		Trang: 4/8

- Chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện và các bộ phận/ phòng/ khoa.

Định hướng của mục tiêu phải hướng vào:

- Hệ thống quản lý chất lượng - môi trường.
- Sự thỏa mãn khách hàng.
- Chất lượng dịch vụ.

5.2.2 Nhận diện rủi ro

Ban Giám đốc cùng các bộ phận/ phòng/ khoa trong Bệnh viện cử ra những người có kiến thức thích hợp để tham gia vào việc xác định các rủi ro mà ở đó có thể dẫn tới việc không đạt được các mục tiêu chất lượng như hoạch định của Bệnh viện.

Bệnh viện sẽ áp dụng các công cụ và kỹ thuật nhận dạng rủi ro phù hợp với mục tiêu và khả năng của mình cũng như các rủi ro phải đối mặt.

Việc xác định cần bao gồm cả những rủi ro mà nguồn gốc của chúng có hoặc không thuộc sự kiểm soát của Bệnh viện, cho dù nguyên nhân gây ra rủi ro có thể không rõ ràng. Cũng cần phải xem xét một loạt các hệ quả ngay cả khi nguyên nhân gây ra rủi ro không rõ ràng. Tất cả các nguyên nhân và hệ quả nghiêm trọng đều cần được xem xét.

Kết quả của việc nhận diện các rủi ro này được cập nhật vào BM 01/HT-05: Bảng xác định rủi ro.

5.2.3 Phân tích rủi ro

Những người tham gia quá trình đánh giá rủi ro phải có kinh nghiệm trong công việc mà mình sẽ tham gia đánh giá, có kiến thức về tổ chức công việc và phải nắm được nguyên tắc và trình tự đánh giá.

Việc tiến hành phân tích rủi ro đã nhận diện được dựa trên kinh nghiệm làm việc, phương pháp xảy ra trong quá khứ, những người tham gia xác định các mức độ rủi ro và quyết định có cần xử lý rủi ro hay không, cũng như đưa ra những phương pháp xử lý rủi ro thích hợp.

Phân tích rủi ro có thể được thực hiện với mức độ chi tiết khác nhau, tùy thuộc vào rủi ro, thông tin, dữ liệu.

Rủi ro được phân tích bằng cách xác định mức độ ảnh hưởng và khả năng xảy ra của rủi ro tương ứng dựa trên những biện pháp kiểm soát hiện có, hiệu quả và hiệu lực của những kiểm soát này.

5.2.4 Xác định mức độ rủi ro

Mục đích của xác định mức độ rủi ro là để tìm ra những rủi ro cần được xử lý và ưu tiên thực hiện xử lý, dựa trên kết quả của việc phân tích rủi ro đã được thực hiện trước đó.

$$\text{Mức độ rủi ro} = (\text{điểm khả năng xảy ra}) \times (\text{điểm mức độ nghiêm trọng})$$

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã: QT HT-05
	KIỂM SOÁT RỦI RO	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 01/11/2022
		Trang: 5/8

Tiêu chí	Mức độ	Điểm đánh giá
Khả năng xảy ra		
Nhiều hơn 1 năm 1 lần	Hiếm khi	1
1 - 4 lần/ năm	Thấp	2
1 - 4 lần/ tháng	Trung bình	3
1 - 4 lần / ngày	Cao	4
Mức độ nghiêm trọng		
+ Tổn hại dưới 10 triệu. + Không ảnh hưởng hay nguy hại đến môi trường + Rủi ro ATLĐ suýt xảy ra cần phải kiểm soát	Không đáng kể	1
+ Tổn hại từ 10 triệu đến dưới 20 triệu. + Ảnh hưởng đến môi trường nhưng không nguy hại đến sức khỏe con người ở thời điểm hiện tại. + Rủi ro ATLĐ dẫn đến cần sơ cứu và nhân viên có thể quay lại làm việc ngay	Thấp	2
+ Tổn hại từ 20 triệu đến dưới 50 triệu. + Ảnh hưởng đến sức khỏe con người, môi trường địa phương trong một thời gian ngắn. + Rủi ro ATLĐ dẫn đến chấn thương cần sơ cứu và nhân viên phải nghỉ việc ít hơn 1 ngày.	Trung bình	3
+ Tổn hại từ 50 triệu đến 100 triệu. + Thiết bị trọng yếu bị hư hỏng. + Trực tiếp hoặc kết hợp với chất khác làm ảnh hưởng lớn đến môi trường gây nguy hại trong thời gian ngắn cho sức khỏe con người. + Rủi ro ATLĐ dẫn đến chấn thương cần điều trị và có thể nghỉ việc lớn hơn 1 ngày	Cao	4
+ Tổn hại từ 100 triệu trở lên. + Thiết bị trọng yếu bị phá hủy hoàn toàn. + Ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường trong thời gian dài, không thể khắc phục được. + Rủi ro ATLĐ ở mức độ gây chết người	Rất cao	5

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã: QT HT-05
	KIỂM SOÁT RỦI RO	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 01/11/2022
		Trang: 6/8

Mức độ rủi ro dùng để làm căn cứ xác định biện pháp kiểm soát cần thiết đối với rủi ro phát sinh. Kết quả của việc xác định mức độ rủi ro này được cập nhật vào Bảng xác định rủi ro.

		Khả năng xảy ra			
		(1) Hiếm khi	(2) Thấp	(3) Trung bình	(4) Cao
Mức độ nghiêm trọng	(1) Không đáng kể	1	2	3	4
	(2) Thấp	2	4	6	8
	(3) Trung bình	3	6	9	
	(4) Cao	4	8		
	(5) Rất cao	5	10		

Rủi ro được xếp loại theo các mức sau:

Mức rủi ro	Điểm đánh giá	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro THẤP	1 ~ 6 điểm	Duy trì biện pháp hiện hành
Rủi ro TRUNG BÌNH	8~10 điểm	Duy trì và cải tiến (nếu cần) biện pháp kiểm soát rủi ro hiện hành, đánh giá các biện pháp bổ sung nếu có.
Rủi ro CAO	12 ~ 20 điểm	Bắt buộc phải có các biện pháp kiểm soát bổ sung và đánh giá lại các biện pháp xử lý rủi ro đã hoạch định.

5.2.5 Xử lý rủi ro

Kết quả phân tích và đánh giá rủi ro được cập nhật vào Bảng xác định rủi ro. Kết quả này được BGĐ phê duyệt và phòng QLCL cập nhật, lưu giữ tất cả các bảng đánh giá rủi ro của các khoa phòng.

Sau khi thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro được xác định trong kế hoạch trước đó, BGĐ phải tiến đánh giá lại trong kỳ xem xét của lãnh đạo nhằm đánh giá mức

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã: QT HT-05
	KIỂM SOÁT RỦI RO	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 01/11/2022
		Trang: 7/8

độ còn lại và xác định hiệu lực, hiệu quả của các hành động giải quyết đã được lập kế hoạch.

5.2.6 Theo dõi và xem xét

Các khoa phòng nhận diện đánh giá lại rủi ro sau đó cập nhật vào bảng xác định rủi ro khi:

- Có sự thay đổi trong tổ chức, hệ thống quản lý, quy trình.
- Xảy ra sự cố, tai nạn
- Định kỳ sau 01 năm (tháng 01 hàng năm) hoặc khi có yêu cầu.

BGD, các khoa phòng xem xét lại toàn bộ các khía cạnh của quá trình quản lý rủi ro với mục đích:

- Đảm bảo rằng hoạt động kiểm soát có hiệu quả và hiệu lực trong hoạch định cũng như thực hiện;
- Có thêm thông tin để cải tiến việc đánh giá rủi ro;
- Phân tích và rút ra bài học từ các sự kiện, những thay đổi, các xu hướng, thành công và thất bại;
- Phát hiện những thay đổi trong bối cảnh bên ngoài và nội bộ, bao gồm cả thay đổi về tiêu chí rủi ro và yêu cầu xem xét lại việc xử lý rủi ro và thứ tự ưu tiên;
- Xác định những rủi ro đang hình thành.

Kết quả của theo dõi và xem xét cần được ghi lại và báo cáo bên ngoài, nội bộ khi thích hợp.

5.2.7 Lưu hồ sơ

Các hoạt động quản lý rủi ro cần có khả năng truy tìm nguồn gốc. Trong quá trình quản lý rủi ro, hồ sơ cung cấp nền tảng cho việc cải tiến phương pháp và công cụ, cũng như trong kiểm soát toàn diện về rủi ro. Vì vậy, Công ty thực hiện việc lập hồ sơ đảm bảo dễ dàng truy cập và nhận biết.

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã: QT HT-05
	KIỂM SOÁT RỦI RO	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 01/11/2022
		Trang: 8/8

6. BIỂU MẪU/PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu/Phụ lục
1.	BM 01/HT-05	Bảng xác định rủi ro

7. HỒ SƠ LƯU TRỮ

TT	Tên hồ sơ	Nơi lưu
1.	Bảng xác định rủi ro	Phòng QLCL Phòng/ khoa lưu vào một kệ riêng

Lưu ý: Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

BẢNG XÁC ĐỊNH RỦI RO

Bộ phận:

TT	Quá trình / Hoạt động	Rủi ro / Vấn đề phát sinh	Đánh giá rủi ro						Biện pháp giảm thiểu rủi ro			Đánh giá lại					
			Khả năng xảy ra		Mức độ nghiêm trọng		Mức độ rủi ro	Xếp loại mức độ rủi ro	Biện pháp đang áp dụng	Biện pháp bổ sung	Trách nhiệm thực hiện	Khả năng xảy ra		Mức độ nghiêm trọng		Mức độ rủi ro	Chấp nhận (☑)/ Không chấp nhận (☐)
			Khả năng xảy ra	Điểm	Mức độ nghiêm trọng	Điểm						Khả năng xảy ra	Điểm	Mức độ nghiêm trọng	Điểm		
																	☐

NGƯỜI LẬP

Quảng Ninh, ngày tháng năm
PHÊ DUYỆT

